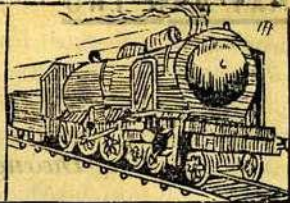


DU- LỊCH XỨ THÁNH



SỰ SANH - HOẠT HÀNG NGÀY TRONG TÂN QUỐC-GIA

Bài của Victor Buksbazen

(Tiếp theo số 5)

MỘT phương-diện cảm-kích nhất trong cuộc sanh-hoạt ở Xứ Thánh ấy là sự phục - hưng tiếng Hê - bô - rơ. Trẻ già, trong tiệm, ngoài đường, nơi phòng giấy hoặc trong gia-đình, khắp nơi thấy đều dùng tiếng Hê - bô - rơ. Như tiên-tri Giê-rê-mi đã dự-ngôn, những con trẻ chơi-giỡn trong các đường của các thành-thị và làng-mạc, chúng cười đùa và đánh nhau nhưng hết thấy đều dùng tiếng Hê-bô-rơ trôi-chảy và nghe rất êm tai. Người ta chắc phải lấy làm lạ về phép lạ hiện-hữu này. Bởi đâu mà những con trẻ thông-thạo tiếng Hê-bô-rơ dường ấy? Câu trả lời là, chúng được dạy trong các trường-học, và được nuôi-nấng chung với các bạn học chẳng biết thứ tiếng nào khác ngoài tiếng Hê-bô-rơ.

Những người mới đến từ khắp nơi trên thế-gian, gồm lại chừng 52 quốc-gia, và nói bấy nhiêu thứ tiếng, đã học tiếng Hê-bô-rơ rất mau, và dùng những tiếng và từ-ngữ mới. Nội trong một hoặc hai năm, những thanh-niên mới về có thể suy-nghĩ và nói tiếng Hê-bô-rơ dễ-dàng hơn một thứ tiếng nào khác.

Người Giu-đa là những nhà ngôn-ngữ-học đại-tài. Đức Chúa Trời đã phú-bẩm cho họ trí-năng để học các thứ tiếng mới, hầu khiến họ sống-sót được ở giữa những dân nói nhiều thứ tiếng trong thời họ lưu-lạc, và cũng chuẩn-bị cho họ trở nên những thông-ngôn và sử-giả cho Ngài trong ngày họ ăn-năn trở lại.

Học tiếng Hê-bô-rơ không những chỉ là một tinh-cảm quốc-gia mà còn là việc cần-thiết chủ-yếu. Những người đã tới nước Y-sơ-ra-ên trong 20 hoặc 30 năm vừa qua đã đem theo với họ tất cả những thứ tiếng thông-dụng của thế-giới văn-minh. Vậy rõ-ràng lắm cần phải cho học một thứ tiếng chung — và đó chỉ có thể là tiếng Hê-bô-rơ — là tiếng thánh, chỉ dùng trong khi cầu-nguyện trải qua bao ngàn năm lưu-đày và tan-lạc; là tiếng dùng chép Kinh-Thánh và tiếng của những bậc hiền-triết họ thuở xưa. Và từ thứ tiếng Hê-bô-rơ cổ dùng trong Kinh-Thánh và các bản viết của các Thầy Ra-bi đầu-tiên của dân Do-thái, người ta chế-tạo một thứ tiếng mới, thích-hợp với những sự cần-thiết khác nhau của một nền văn-minh phức-tạp ở Tây-phương.

Một hội-nghị tối cao, gồm có những học-giả và các nhà ngôn-ngữ-học, đang nghiệm-xét sự tấn-triển của tiếng nói, và sáng-chế ra những lời dùng cho sự cần-thiết về kỹ-thuật của các thời-kỳ. Tiếng bành-trướng mau chóng như quốc-gia, và những ai đã học tiếng Hê-bô-rơ mấy năm trước đây phải thuận-ứng lại và thêm vào sự học-biết của mình những câu và ý-vị mới.

Thật rất cảm-động khi thấy cách nào những người mới di-dân về đã từng nuôi-dạy và dùng các thứ tiếng khác nhau, cả Âu lẫn Á, đang tìm cách vượt qua mọi sự khó-khăn của tiếng Hê-bô-rơ, mà họ chỉ biết qua loa, song họ rất ham-mến.

Vốn là một quốc-gia gồm một phần lớn dân-số văn-học nên Y-sơ-ra-ên đã có một nền văn-nghệ lớn nhất thế-gian (so với các nước nhỏ như Y-sơ-ra-ên). Mỗi ngày lại còn in thêm nhiều sách, nhật-báo nhất là tạp-chí.

Thật rất cảm-kích khi thấy tiếng của Môi-se, Đa-vít và các đấng tiên-tri được dùng trong cuộc sanh-hoạt hằng ngày, và thấy in trên những tấm bảng cảnh-cáo ngay đường cái quan và các chỉ-thị cho những tài-xế toàn bằng tiếng Hê-bơ-rơ — «Giới-hạn của châu thành», «Khúc queo nguy-hiểm», «Hỡi tài-xế, coi chừng, mạng sống của anh và của hành-khách ở trong tay anh».

Bất cứ người ta đi đâu đều nghe tiếng chép trong Kinh-Thánh mà Cứu-Chúa đã dùng — *Shalom* — «Bình-an». Tiếng chào chung là *Shalom*, còn tiếng đáp lại chung là *Shalom Uvracha* — «Bình-an và phước lành cho anh».

Thật nghe ra thiêng-liêng và hợp Kinh-Thánh lắm, và tấm lòng anh em thấy ấm-áp bởi ý-nghĩa gồm lại trong lời chào-thăm như thế; song anh em chắc không khỏi tự hỏi rằng: «Những lời ấy có nghĩa gì? Ý-nghĩa thuộc-linh là gì? Hay chỉ là lời chào sẵn ở cửa miệng, hoặc có ý sâu-xa hơn nữa?»

Chắc-chắn chỉ những người đã có trong lòng sự bình-an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu-biết, mới có thể dùng chữ «bình-an» theo đúng nghĩa, và chỉ những người nào đã được Chúa ban phước mới biết được ý-nghĩa thật của chữ «Berachah» (tức phước - lành). Những lời này hoặc đầy ý-nghĩa, hoặc chẳng nghĩa-lý chi, ấy là tùy theo cá-nhân đã kinh-nghiệm hay chưa.

Trong một xứ còn bị vây-hãm tư bề bởi kẻ thù-nghịch, còn có hàng ngàn người chưa có nhà ở, và đang ở trong

những trại và nơi tạm-trú, cổ người đang than khóc những kẻ yêu-dấu mình, và có nhiều vấn-đề làm rối cho cả dân-tộc, thì chữ *Shalom* tất phải gọi cho nhớ lời của Giê-rê-mi rằng: «Bình-an, bình-an, mà chẳng bình-an chi hết» (Giê-rê mi 4 : 16).

Tiếng Hê-bơ-rơ, có cả một đài kỷ-niệm văn-chương lớn nhất là Lời Đức Chúa Trời, tự có thể cho mượn nhiều hơn là các thứ tiếng khác, để dùng thường, mà đối với kẻ tin thì đầy ý - nghĩa, còn đối với kẻ chẳng tin thì chỉ hơi hoặc chẳng có nghĩa gì. Tôi nhớ lại cảm-giác mạnh-mẽ, khi tôi đi ra ngoại-ô châu-thành Tel Aviv chợt thấy một tiệm giặt-tủ treo biển (bảng) đề là *Yeshua* — «Sự Cứu-rỗi». Tiếng Hê-bơ-rơ hai chữ «cứu-rỗi» còn có nghĩa là «cứu-giúp», «phụ-trợ» hoặc «giúp-dỡ» nữa.

Đầu vậy, người ta đều được ấn-tượng mạnh-mẽ bởi ba thiệt-sự là sự sống lại của xứ, sự dấy-dức tiếng nói, và sự thâu-góp dân-sự, hết thảy đều gồm lại một ý-nghĩa thiêng-liêng sâu-xa chứ chẳng phải chỉ phơn-phớt bên ngoài. Đức Giê-hô-va đang bồi-bổ cho dân-sự «một thứ tiếng thuần-túy». Đặng đưa tới mục - đích nào? «...Hầu cho chúng nó thấy đều kêu-cầu danh Đức Giê-hô-va, dặng một lòng hầu việc Ngài» (Sô-phô ni 3 : 9).

Ở giữa những sự thay-đổi khác, còn có một kiểu-mẫu mới cho người Do-thái đang xuất-hiện. Những người sanh-trưởng tại Y-sơ-ra-ên xưng mình là *Sabra*, tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là «trái cây xương rồng». Xương rồng là thứ cây mọc rất nhiều khắp cõi Y-sơ-ra-ên, hợp lại thành những hàng rào không thể lọt qua được. Thứ cây này mọc thiệt rậm đến nỗi chẳng có người hoặc thú vật nào lọt vào những đồng vắng đầy chông gai ấy cả. Trái

phải cần-thận mang bao tay trước khi cầm mới khỏi bị gai nhọn đâm. Bên trong cái vỏ cứng, có ruột mềm ngọt, thơm ngon và bổ sức.

Trọng-trung là rõ-ràng, và những thanh-niên đã khôn lớn dưới ánh sáng mặt trời ở Xứ Thánh thích xưng mình là *Sabra*. Hê-bơ-ơ là tiếng của họ từ thuở còn nằm trong nôi. Từ buổi thơ-ấu, họ đã ưa-chuộng công-việc nặng-nhọc, và mền-yêu đất ruộng. Như vậy, một kiểu-mẫu đặc-biệt về cá-tánh đang nảy-nở.

Một ngày kia, khi lái xe từ Na-xa-rét tới Haifa, chúng tôi nhận thấy một cậu con trai đứng bên đường đang giơ ngón tay cái làm dấu xin quá giang. Trông thanh-niên này ốm-yếu và tiều-tụy, chúng tôi không nỡ bỏ mặc.

Cậu là sanh-viên trường đại-học, được nghỉ nắng ít lâu, về thăm viếng bạn-hữu và bà-con ở tan-lạc khắp cả xứ. Cha cậu đến từ nước Hi-lạp. Cậu thuật lại cho chúng tôi nghe bằng một tràng tiếng Hê-bơ-ơ. «*Daber Leat*» — «xin nói thông-thả», tôi xin cậu lần này tới lần khác, và rán nghe cho kịp. Cậu hạ bớt xuống một chặp từ 200 đến 150 chữ một phút, và cậu bày-tỏ hết cả tinh-hoa và vinh-diệu của xứ Y-sơ-ra-ên, cùng ca-tụng những thành-công to-tát của dân-tộc.

Thình-linh, cậu hỏi tôi: «Xin cho tôi biết Mỹ-quốc có đẹp bằng nước Y-sơ-ra-ên chẳng?» Thật là một câu-hỏi nguy-hiểm, nhất là đối với cậu thanh-niên sốt-sắng này đang ngồi ở phía sau, còn tôi ngồi phía trước.

Tôi suy-nghĩ một chặp rồi đáp: «Này, cậu biết nước Mỹ có vẻ đẹp riêng, và Y-sơ-ra-ên cũng có vẻ đẹp hoàn-toàn riêng cho mình, cả hai không thể so-sánh được». Cậu thanh-niên gật đầu, thỏa lòng và tôi được an-ôn.

Cả về phần luân-lý nữa, một dân mới đang được thành-lập trong Quốc-gia Y-sơ-ra-ên. Họ đã chán nghề làm

mua bán đồ cũ. Họ quý mền đất ruộng. Họ ham làm việc bằng chính tay mình. Họ đang dạy-đỗ con-cái mình lịch-sử oanh-liệt của Y-sơ-ra-ên bằng tiếng mới. Khắp nơi đều thấy tôn-chuộng công-việc nhọc-nhẫn, và thái-độ ngay-thẳng, thật-thà.

Những nhà truyền-đạo Đấng Christ và các vị khách thăm viếng xứ đều nhất-tề bình-phẩm rằng Đức Giê-hô-va đang tạo nên trong xứ cồ-giả này một dân mới cho chính mình Ngài. Đất sét đã được nắn thành hình; những xương khô đã được dấy-đức; chỉ còn chờ hơi-thở của Đức Chúa Trời đến trên họ để ban cho họ sự sống mới thôi.

Đây sẽ là sự lạ trong những sự lạ khi Y-sơ-ra-ên sẽ nhận-biết được Chúa mình. Vì chỉ trong Chúa Jê-sus-Christ mới có một sự tái-sanh thật cho dân-tộc này, và chắc-chắn Đức Giê-hô-va đang sửa-soạn sân-khấu cho biến-động lớn này, sẽ là vinh-hiến tuyệt-đối trong cả lịch-sử nhưn-loại, khi Chúa Jê-sus tái-làm.

«Vi nếu sự dứt-bỏ họ ra đã làm sự hòa-thuận cho thiên-hạ, thì sự họ trở lại trong ân-diễn há chẳng phải là sự sống lại từ trong kẻ chết sao?» (Rô 11 : 15).

GỌI LÒNG BẠN TRÉ

Tiếp theo trang 20

họ đã kiêng-ăn cầu-nguyên hoặc 5, 10 hay 30, 40 ngày. Và sau đó họ đã nhận được «ngày lễ Ngũ-tuần» riêng cho chính mình họ. Kế họ ra đi với tất cả quyền-năng Đức Chúa Trời, tâm-hồn phùng-phùng cháy.

Đây không phải là một bài giảng nhồi sọ một ai, nhưng là những lời do một tâm-hồn đang mong-trước, thèm-khát, khẩn-thiết nài-xin Chúa giúp cho mỗi một chúng ta nhận được biến-động phi-thường ngày lễ Ngũ-tuần lúc xưa riêng cho mỗi chúng ta. A - men.
— *Mục-sư Phạm-xuân-Tin*,